

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Bản án số: **99/2020/HS-ST**  
Ngày 31/7/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đỗ Duy Khoa**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Đào Thị Doan**.

Ông **Nguyễn Duy Tuyên**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phí Văn V**, sinh năm 1990 tại Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm B, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: **Phí Văn C** (đã chết); Họ tên mẹ: **Đặng Thu H1**; Vợ: **Phạm Như Q**, sinh năm 1992; Con: Có 01 con sinh năm 2015; Danh chỉ bản số 202 lập ngày 29/02/2020 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có; Tạm giữ: Từ ngày 29/02/2020 đến 09/3/2020; Tạm giam: Từ ngày 09/3/2020 đến nay. Có mặt.

**\* Bị hại:** Chị **Nguyễn Thúy H**, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khối x, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh **Phí Tài L**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm B, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt. (Có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/02/2020, chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1986, trú tại: Khôi x, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội có đơn trình báo Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn về việc, chị bị Phí Văn V lừa đảo, chiếm đoạt số tiền 13.700.000 đồng dưới hình thức lừa mua bán khẩu trang qua mạng xã hội Facebook. Cùng ngày, V đã đến Công an huyện Sóc Sơn để đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 8 plus, màu trắng hồng sử dụng để liên lạc với chị H. Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ tang vật để điều tra.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 173/QĐ-TTg công bố dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra tại Việt Nam; Bộ Y tế đã đưa ra các khuyến cáo người dân dự phòng, bảo vệ sức khỏe, trong đó biện pháp sử dụng khẩu trang là cần thiết. Lợi dụng tình hình dịch bệnh nêu trên, do thị trường khẩu trang khan hiếm và người dân có nhu cầu mua khẩu trang với số lượng lớn để phòng chống dịch bệnh cúm nCoV 2019, Phí Văn V đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó, V đã lên mạng xã hội tải các hình ảnh khẩu trang về điện thoại di động của mình. Ngày 04/02/2020, V sử dụng tài khoản Facebook của mình có tên là “xxxx” đăng lên mạng xã hội bài viết bán khẩu trang kèm theo hình ảnh khẩu trang đã tải từ trên mạng về điện thoại trước đó. Khi thấy V đăng tin bán khẩu trang, chị Nguyễn Thúy H đã nhắn tin qua Facebook với V để trao đổi thông tin về việc mua khẩu trang. Sau khi trao đổi, chị H thống nhất mua 2.500 chiếc khẩu trang được đựng trong 05 (Năm) thùng, mỗi thùng gồm 50 (Năm mươi) hộp, mỗi hộp có 50 (Năm mươi) chiếc khẩu trang y tế với giá thỏa thuận mỗi hộp là 55.000 đồng (Năm mươi lăm nghìn đồng). Tổng số tiền chị H phải trả cho số hàng định mua của V là 13.700.000 đồng (Mười ba triệu, bảy trăm nghìn đồng). V thỏa thuận sau khi nhận được tiền đặt cọc, V sẽ chuyển hàng theo taxi cho chị H và nhận số tiền còn lại. V sử dụng tài khoản số xxxxxxxxxxxxxxxxxxxx Ngân hàng Vietcombank mang tên anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1993 (là bạn của V), ở thôn V, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và yêu cầu chị H chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản này để đặt cọc mua số khẩu trang nêu trên. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, chị H đã chuyển số tiền 1.000.000 đồng vào tài khoản do V cung cấp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, chị H đã chuyển nốt số tiền 12.700.000 đồng còn lại vào tài khoản nêu trên cho V. Sau khi nhận được tiền, V đã tắt máy, tháo sim liên lạc số 0961.xxxxxx mà V đã cho chị H để liên lạc với mình từ trước, xóa ảnh và tài khoản Facebook của mình và các nội dung tin nhắn cho chị H. Số tiền chiếm đoạt được của chị H, V đã sử dụng toàn bộ vào mục đích chi tiêu cá nhân. Khi biết tin chị H tìm đến nơi sinh sống của mình, V đã thay đổi địa điểm trọ nhằm trốn tránh chị H.

Đối với anh Đinh Văn Đ, quá trình điều tra xác định: Năm 2019, anh Đán nhờ V làm giúp thẻ ngân hàng tại Ngân hàng Vietcombank, V đã làm thẻ ngân hàng mang tên Đinh Văn Đ đăng ký theo số điện thoại 0988xxxxxx của V

nhưng chưa trả anh Đ thẻ ngân hàng trên. Việc V lừa đảo, anh Đ không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng Vũdùng để nhắn tin với chị H: Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của anh Phí Tài L, sinh năm 1996, trú tại xóm B, xã P, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (em trai V) cho V mượn sử dụng. Việc V dùng điện thoại nhắn tin lừa đảo anh L không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh L chiếc điện thoại trên là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình Phí Văn V đã tự nguyện bồi thường số tiền 13.700.000 đồng cho chị H. Chị H đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho V.

Quá trình điều tra, Phí Văn Vũ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của Phí Văn Vũ phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 25/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Phí Văn V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Phí Văn Vũ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Phí Văn V về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Phí Văn V từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong nên không phải xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/02/2020, tại địa bàn huyện Sóc Sơn, Phí Văn V đã lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid19 và nhu cầu mua khẩu trang của người dân để phòng chống dịch bệnh tăng cao, mặc dù không có không có nguồn khẩu trang để bán nhưng đã dùng thủ đoạn gian dối đăng hình ảnh và rao bán khẩu trang trên mạng xã hội Facebook để chiếm đoạt của chị Nguyễn Thúy H (trú tại: Khối x, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) số tiền 13.700.000 đồng (Mười ba triệu, bảy trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

*“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*c) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.*

*...”*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Phí Văn V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19 để xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự xã hội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là tội phạm nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vẫn cố ý thực hiện. Đặc biệt, trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có xu hướng lan rộng, cả xã hội đang cùng chung sức để phòng chống dịch bệnh, thì bị cáo lại lợi dụng dịch bệnh và biện pháp phòng chống dịch bệnh để chiếm đoạt tài sản của

người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, giải quyết xong và không có yêu cầu gì thêm nên Tòa án không phải đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lý trên.**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **1. Về hình phạt:**

Xử phạt: **Phí Văn V 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/02/2020.

### **2. Về án phí sơ thẩm:**

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

### **3. Về quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Duy Khoa**